

Số: /XN-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN

**Đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi thực hiện Dự án hạ tầng
kỹ thuật Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Bình, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 4414/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 về thành lập Cụm công nghiệp Xuân Hòa, huyện Như Xuân; số 5048/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 về việc điều chỉnh phạm vi khu đất và tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Xuân Hòa; số 1963/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 về việc cho thuê đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân; số 5127/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 về việc điều chỉnh tên chủ đầu tư, ngành nghề hoạt động và tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Xuân Hòa; số 86/QĐ-UBND ngày 09/01/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 4414/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Xuân Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Xét Bản đăng ký thu hồi khoáng sản ngày 27/10/2025 kèm theo hồ sơ đề nghị thu hồi khoáng sản trong phạm vi diện tích thực hiện dự án hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Bình, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1479/TTr-SNNMT ngày 01/12/2025 và Công văn số 296/SNNMT-ĐCKS ngày 08/01/2026.

XÁC NHẬN:

Điều 1. Xác nhận Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa (Mã số doanh nghiệp 2803053330, đăng ký lần đầu ngày 11/01/2023, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 12/6/2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa (nay là Sở Tài chính) cấp; địa chỉ trụ sở chính: Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Bình, tỉnh Thanh Hóa) đã đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi diện tích thực hiện Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Xuân Hòa, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chính sau đây:

1. Tên khoáng sản thu hồi: Đất, đá làm vật liệu san lấp.

2. Vị trí khu vực thu hồi khoáng sản: Khu vực thu hồi khoáng sản trong phạm vi diện tích thực hiện Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Hòa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Không gian thu hồi khoáng sản:

a) Diện tích khu vực thu hồi khoáng sản: 187.885 m².

b) Mức sâu thu hồi khoáng sản: +136 m.

Không gian thu hồi khoáng sản được thể hiện chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 - Bản đồ ranh giới khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản kèm theo.

4. Khối lượng khoáng sản thu hồi (ở trạng thái tự nhiên): 1.682.778 m³, trong đó:

a) Đất làm vật liệu san lấp là: 504.833 m³.

b) Đá làm vật liệu san lấp là: 1.177.945 m³.

5. Thời gian thu hồi khoáng sản: Đến hết ngày 31/12/2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa:

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính chính xác của số liệu, thông tin vị trí, khối lượng, chủng loại khoáng sản được nêu trong Bản đăng ký

thu hồi của đơn vị; tổ chức thực hiện việc thu hồi khoáng sản đất, đá làm vật liệu san lấp theo đúng vị trí, khối lượng, chủng loại, kế hoạch, thời hạn nêu trên, phải dừng thi công và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra vi phạm trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện thống kê, kiểm kê, tổng hợp đầy đủ khối lượng khoáng sản thu hồi thực tế để thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan; chỉ được thực hiện việc thu hồi, vận chuyển khoáng sản sau khi hoàn thành việc Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh và hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ tài chính khác với nhà nước theo quy định.

- Trước khi tổ chức khai thác, thu hồi khoáng sản đất san lấp tại dự án phải có văn bản kèm theo hợp đồng cung cấp đất cho công trình, dự án cụ thể, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, UBND xã Xuân Bình và các cơ quan chức năng có liên quan để theo dõi, giám sát.

- Khai thác khoáng sản đúng khối lượng được xác nhận, trong đó ưu tiên sử dụng cho các công trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh; bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật an toàn, bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác theo quy định của pháp luật; lắp đặt, duy trì vận hành, sử dụng camera giám sát (phải đảm bảo khả năng ghi hình liên tục và lưu trữ dữ liệu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền), thiết bị cân (bao gồm trạm cân hoặc thiết bị cân khác) hoặc thiết bị đo đặc để kiểm soát sản lượng khoáng sản khai thác phục vụ công tác thống kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác để UBND xã Xuân Bình theo dõi, giám sát; kê khai, báo cáo sản lượng khai thác khoáng sản trung thực, đầy đủ hàng tháng về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Xuân Bình đảm bảo phù hợp với tiến độ thi công dự án Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Bình, tỉnh Thanh Hóa và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về số liệu báo cáo để thực hiện nghĩa vụ tài chính, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện có khoáng sản mới ngoài loại khoáng sản đăng ký nêu trên, Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa phải dừng ngay việc thu hồi khoáng sản và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ báo cáo công tác thu hồi khoáng sản về UBND tỉnh Thanh Hóa (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, quản lý theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm về đảm bảo an toàn giao thông, lao động, bảo vệ môi trường trong quá trình thu hồi khoáng sản.

- Đến ngày 31/12/2026, nếu Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa không triển khai dự án theo tiến độ yêu cầu với nguyên nhân do trách nhiệm của chủ đầu tư, yêu cầu Công ty phải dừng hoàn toàn việc thu hồi khoáng sản, báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Xuân Bình) để kiểm tra, giám sát theo quy định. Giao UBND xã Xuân Bình kiểm tra thực địa định kỳ 3 tháng/lần để theo dõi, giám sát, đảm bảo việc thu hồi khoáng sản phù hợp với tiến độ thi công dự án hạ tầng CCN Xuân Bình theo quy định.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, UBND xã Xuân Bình và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thu hồi khoáng sản theo các nội dung nêu trên của Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật nếu thiếu kiểm tra, giám sát dẫn đến để đơn vị lợi dụng khai thác khoáng sản trái phép, không đúng các nội dung nêu tại Điều 1 Giấy xác nhận này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Công Thương;
- Sở Xây dựng;
- Công an tỉnh;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Xuân Bình;
- Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa;
- Lưu: VT, CN(T01.71).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Phụ lục 1

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THU HỒI KHOÁNG SẢN
TRONG PHẠM VI THỰC HIỆN DỰ ÁN HẠ TẦNG KỸ THUẬT
CCN XUÂN HÒA TẠI XÃ XUÂN BÌNH, TỈNH THANH HÓA**
(kèm theo Giấy xác nhận số /XN-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰ múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
1	2159 265,36	540 988,51
M2	2159 185,48	540 941,25
M1	2158 879,99	541 457,66
4	2159 096,85	541 585,15
5	2159 117,32	541 544,16
6	2159 169,72	541 528,57
7	2159 098,14	541 358,87
8	2159 073,65	541 216,86
9	2159 098,78	541 173,64
10	2159 162,49	541 213,22
11	2159 317,24	541 181,58
12	2159 239,09	541 270,38
13	2159 258,62	541 386,51
14	2159 329,13	541 426,52
15	2159 377,03	541 601,24
16	2159 567,00	541 278,71
17	2159 549,03	541 264,38
18	2159 568,68	541 241,14
19	2159 542,69	541 188,09
20	2159 513,80	541 178,03
21	2159 490,33	541 129,18
22	2159 429,08	541 124,83
23	2159 415,36	541 108,71
24	2159 380,51	541 104,19
25	2159 236,55	541 097,15
26	2159 231,23	541 077,51
27	2159 265,36	540 988,51
Diện tích thu hồi: 187.885 (m²)		
Mức sâu thu hồi thấp nhất: +136 (m)		